

Số: 414 /BVPB-TCHC

V/v mời chào giá gói thầu mua sắm hệ thống
kiểm soát xe thông minh

Phú Bình, ngày 09 tháng 05 năm 2024

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị kinh doanh, cung cấp hàng hóa

Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm hệ thống kiểm soát xe thông minh của Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình – Tổ 4, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
Nguyễn Văn Đại – Phòng Tổ chức hành chính.
Điện thoại: 0962687999. Email: nguyendai145@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Bản giấy gửi trực tiếp về: Phòng Văn thư, Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình - Tổ 4, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.
 - File mềm gửi qua địa chỉ Email: bvdkphubinh@gmail.com.
- Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 8h00 ngày 09/5/2024 đến 17h00 ngày 19/5/2024
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 19/5/2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục hàng hóa yêu cầu báo giá: Theo phụ lục đính kèm.
 - Lưu ý: Hàng hóa đáp ứng đúng tiêu chí kỹ thuật của hàng hóa mời chào giá.
 - Trong trường hợp cần khảo sát thực địa tại Bệnh viện để báo giá, đơn vị cung cấp báo giá có thể liên hệ: Nguyễn Văn Đại – Phòng TCHC. Điện thoại: 0962687999
- Địa điểm thực hiện: Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình
- Các thông tin khác: Báo giá đã bao gồm toàn bộ chi phí (thuế, phí, lệ phí, chi phí lắp đặt, bảo hành, bảo trì...).

Bệnh viện xin trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, TCHC.



Phụ lục hàng hóa

Kèm theo thông báo mời chào giá Số 414/BVPB-TCHC ngày 09/5/2024
của Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình

STT	Tên vật tư	Đơn vị	Số lượng
A	PHẦN MỀM		
1	Phần mềm kiểm soát xe thông minh (Phần mềm bản quyền) + Cho phép cấu hình nhiều loại biểu phí khác nhau (Phí thuê bao ô tô, xe máy, phí vãng lai ô tô, xe máy) với các phương pháp tính đa dạng (tính theo Block, theo khoảng thời gian hoặc kết hợp theo khoảng thời gian + Block) + Hệ thống báo cáo thông kê đầy đủ theo yêu cầu nghiệp vụ quản lý (Báo cáo quản lý thẻ, danh sách khách hàng, danh sách xe đăng ký của khách, danh sách xe trong bãi, danh sách ra vào , thống kê doanh thu vãng lai, thuê bao,...) + Các chức năng tìm kiếm dữ liệu xe ra - vào + Phân quyền sử dụng chi tiết cho từng chức năng user + Cho phép quản lý nhiều cổng ra vào, cấu hình chi tiết cho từng cổng + Cho phép định nghĩa và quản lý nhiều loại thẻ (Thẻ thuê bao, thẻ vãng lai, thẻ VIP,...) + In hóa đơn... + Quản lý hệ thống từ xa thông qua kết nối Internet miễn phí + Thanh toán qua ví điện tử liên kết + AI tỉ lệ nhận diện 99%	Hệ thống	1
B	THIẾT BỊ CHÍNH		
1	Hệ thống máy tính kiểm soát/Thanh toán Bộ xử lý: Intel Core i5-12500 (lên đến 4.6 GHz với Intel Turbo Boost Technology, 18 MB L3 cache, 6 cores, 12 threads) Bộ nhớ RAM: 8 GB DDR4-2933 MHz RAM (1 x 8 GB) (2 khe cắm) Ổ cứng: 256 GB PCIe NVMe M.2 SSD (x1 HDD 3.5" sata) Card màn hình: Intel UHD Graphics 770 Ổ quang: không có Kết nối mạng: Lan gigabit, wifi + bluetooth Hệ điều hành: Windows 11 Home 64bit	Bộ	1

STT	Tên vật tư	Đơn vị	Số lượng
2	Màn hình máy tính (23.8 inch/FHD/IPS/100Hz/5ms/250 nits/HDMI+VGA) Cổng kết nối HDMI và VGA Công nghệ SuperClear® IPS cho màu sắc chân thực và góc nhìn rộng Công nghệ bảo vệ mắt Chế độ tiết kiệm với mức tiêu thụ điện năng thấp	Chiếc	1
3	Bộ Lưu Điện – Công suất: 1250VA / 600W – Nguồn vào: + Điện áp 220VAC (165 – 265Vac) + Tần số 50Hz (46 – 54Hz) – Kết nối lấy điện ngõ vào: Dây điện có phích cắm chuẩn NEMA – Nguồn ra: + Điện áp 220V +/- 10% (chế độ ắc quy) + Tần số 50Hz +/- 1Hz (chế độ acquy) – Lấy điện ngõ ra: 3 ổ – Dạng sóng: Step-wave – Thời gian lưu điện: Tối đa 12 phút cho 02 bộ máy tính màn hình 15" – Kích thước: (Rộng 91mm x Sâu 283mm x Cao 240mm) – Trọng lượng tịnh: 5,1 kg	Bộ	1
4	Đầu đọc thẻ + Phạm vi đọc: 5cm + Thời gian đọc: ≤30ms + Cổng đầu vào : Điều khiển bộ rung bên ngoài + Cổng đầu ra: Wiegand 26bit hoặc 34bit có thể điều chỉnh + Nguồn / Dòng điện: Điện áp hoạt động 7-13V DC / Dòng điện rút ra <80mA + Đèn LED: Xung + Nhiệt độ hoạt động: -10 ° C đến + 65 ° C + Âm thanh: Tiếng kêu bíp + Tiêu chuẩn bảo vệ: IP65	Chiếc	5
5	Bộ điều khiển trung tâm + Kết nối điều khiển barrier, đầu đọc thẻ + Lưu trữ 30.000 thẻ, 100.000 giao dịch. + 6 ngõ vào: 2 cho nút exit, 2 cho tình trạng khóa, 2 ngõ liên kết thiết bị khác. + 4 ngõ ra rơ-le: 2 cho khóa, 2 ngõ liên kết thiết bị khác. + Kết nối với máy tính thông qua mạng LAN TCP/IP hoặc sử dụng RS485	Bộ	1

STT	Tên vật tư	Đơn vị	Số lượng
6	Thẻ chip in màu 2 mặt thiết kế theo yêu cầu + Thẻ ghi / đọc dữ liệu + Frequency: 125 Khz	Cái	1
7	Camera soi biển số xe Cảm biến hình ảnh: 1/2.8 inch CMOS. + Độ phân giải camera ip: 2.0 Megapixel. + Tốc độ khung hình: 25/30fps@1080P. + Chuẩn nén hình ảnh: H265+. + Tiêu cự điều chỉnh: 2.7 - 13.5mm. + Tầm quan sát hồng ngoại: 50 mét, công nghệ hồng ngoại thông minh. + Hỗ trợ Starlight với độ nhạy sáng cực thấp: 0.002Lux@F1.6. + Hỗ trợ chức năng phát hiện thông minh: Hàng rào ảo, xâm nhập, phát hiện điện áp. + Chống ngược sáng WDR (120dB). + Chế độ ngày đêm (ICR), tự động cân bằng trắng (AWB), tự động bù sáng (AGC), chống ngược sáng (BLC), chống nhiễu (3D-DNR). + Hỗ trợ khe cắm thẻ nhớ 256GB. + Hỗ trợ tên miền DSSDDNS, P2P. + Chuẩn tương thích Onvif 2.4. + Tiêu chuẩn chống thấm nước và bụi: IP67 (thích hợp sử dụng trong nhà và ngoài trời). + Tiêu chuẩn chống va đập: IK10. + Nguồn điện: DC12V hoặc PoE (802.3af), công suất <9.6W. + Nhiệt độ hoạt động: -40°C ~ +60°C. + Chất liệu: Kim loại.	Chiếc	4

STT	Tên vật tư	Đơn vị	Số lượng
8	Camera chụp toàn cảnh làn xe • Cảm biến hình ảnh CMOS 1/2.8" • Chuẩn nén hình ảnh H265/H.264 • Độ nhạy sáng: Màu 0.01 Lux @(F1.2, AGC ON), 0.028Lux @ (F2.0, AGC ON) • Độ phân giải 1920×1080@20fps • Ống kính 4mm/ 2.8mm/6mm • Tăng cường hình ảnh với tính năng chống ngược sáng số DWDR, giảm nhiễu số 3DNR, tính năng bù sáng BLC • Tầm xa hồng ngoại đến 30m • Tiêu chuẩn chống bụi,nước IP67 • Tính năng Phát hiện chuyển động, phát hiện video giả mạo • Mặt trước: Kim loại • Mặt sau và chân đế : Nhựa • Nguồn cấp DC12V & PoE * Không bao gồm nguồn cấp • Hỗ trợ dịch vụ Hik-Connect"	Chiếc	4
9	Barrier cho làn ô tô và xe máy - Nguồn điện: 220V/50Hz Mới 100% - Độ dày thân vỏ 2.0mm - Màu sắc thân vỏ Xám - Độ dài thanh chắn Từ 3-6M tay cần tự bung khi va chạm - Có thể thay đổi chiều trái phải của barie - Thời gian nâng/hạ cánh tay: Điều khiển chỉnh từ 1,5 - 6S, Có chế độ giảm tốc cuối hành trình và khởi động mềm - Điện áp sử dụng 220V50Hz/24VDC - Công suất tiêu thụ 160W sử dụng tần suất 90% - Tốc độ motor 1400 - 1850rpm - Moment xoắn 56.8N.m - Nhiệt độ hoạt động -35oC~65oC - Công tắc hành trình - Encoder tích hợp đếm vòng quay motor tự động bắt điểm hành trình - Cấp độ bảo vệ Tiêu chuẩn IP54 - Trọng lượng ~48kg - Số lượng loxo 2 chiếc phi 50 (thay đổi theo chiều dài thanh chắn) - Tay điều khiển từ xa 2 chiếc khoảng cách ~100m - Kích thước trụ ~950x300x343mm - Kết nối máy tính RS485	Bộ	3

STT	Tên vật tư	Đơn vị	Số lượng
10	Bộ dò vòng từ + Nguồn cấp AC 230V + Tần số 20KHz - 170KHz + Độ nhạy cảm cấp 4 + Thời gian phản ứng 10ms + Số kênh Đơn kênh + Nhiệt độ hoạt động -40 độ C - 80 độ C + Độ ẩm tương đối < 90% + Chế độ đầu ra Relay điện	Bộ	5
11	Nút nhấn Barrier + Kích thước: 137x70x65 mm (Dài x Rộng x Cao). + Vật liệu: Nhựa. + Đường kính lỗ: Phi 22 mm. + Màu sắc: Đen Vàng	Chiếc	3
12	Cây nhả thẻ tự động làn xe máy vào + Phát thẻ tự động hoặc phát thẻ bằng nút nhấn + Chức năng kết hợp Loop hoặc cảm biến quang chỉ phát thẻ khi có xe + Khay đựng thẻ ~ 180-250 chiếc + Kích thước ~ 1400x350x300mm + Độ dày tôn Vỏ 1.2mm + Điện áp đầu vào 220VDC/24 VDC	Chiếc	1
13	Switch mạng – 02 Cổng uplink 10/100/1000M (cổng 15, 16), Layer 2. – Phù hợp sử dụng làm switch trung tâm trong hệ thống camera. – Băng thông: 32 Gbps. – Bảng địa chia MAC: 8K. – Chồng sét: 6KV cho mỗi cổng. – Nguồn 100-240VAC – Vỏ kim loại	Chiếc	1
C	VẬT TƯ PHỤ VÀ NHÂN CÔNG		
1	Tủ nguồn hệ thống + Tủ nguồn + Nguồn, atomat + Ổ cắm, ...	Cái	1
2	Gờ giảm tốc bằng cao su + Chất liệu: Cao su cao cấp + KT: 500*300*40 mm + Trọng lượng: 12kg/mét	Mét	10

STT	Tên vật tư	Đơn vị	Số lượng
3	Cột gắn Camera + Chất liệu : Sắt sơn tĩnh điện + Kích thước : D1500* Phi 60 mm	Chiếc	6
4	Lan can phân làn + Chất liệu : Sắt sơn tĩnh điện + Kích thước : D 1500* Phi 60 mm Dán phản quang	Chiếc	4
5	Dây vòng từ 1.1mm Chất liệu: Đồng	Mét	120
6	Dây nguồn 2*2.5mm2 + Ruột dẫn: Đồng mềm nhiều sợi xoắn + Số ruột: 2 ruột + Điện áp: 0,6/1kV	Mét	10
7	Dây nguồn thiết bị 2*1.5 mm2 + Ruột dẫn: Đồng mềm nhiều sợi xoắn + Số ruột: 2 ruột + Điện áp: 0,6/1kV + Mặt cắt định danh: từ 0,5 mm2 đến 10mm2	Mét	50
8	Dây mạng Cat6e + 4 cặp dây xoắn đôi, vỏ nhựa PVC, dây đủ chịu lực, lõi nhựa chữ thập. + Tần số hoạt động tối đa: 250Mhz + Điện áp hoạt động tối đa: 80v + Vận tốc lan truyền: 68%	Mét	200
9	Ống mềm luồn dây d25 + Chất liệu: Nhựa PVC + Đường kính ống: 20mm	Mét	1
10	Ống cứng luồn dây d25 + Chất liệu: Nhựa PVC + Đường kính ống: 20mm + Có khả năng đàn hồi, cuộn chặt lại	Mét	1
11	Vật tư phụ + Bảng điện + Băng keo lạt thít, hạt mạng + cút nối, hộp nối + đinh ốc nở sắt.....	Gói	1
12	Chi phí khác + Chi phí vận chuyển thiết bị + Đồ để móng Barie + Phí cài đặt, quản lý, cấu hình hệ thống + Phí chuyển giao công nghệ, đào tạo + Hoàn trả mặt bằng	Gói	1